

Số: ~~1111~~ /BGDDĐT-TĐKT

V/v hướng dẫn nội dung thi đua và xét
khen thưởng năm học 2018 - 2019

Hà Nội, ngày 25 tháng 12 năm 2018

Kính gửi: Các Đại học, Học viện, Trường Đại học,
Trường Cao đẳng sư phạm.

Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDDĐT ngày 10 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018 - 2019 của ngành Giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn nội dung thi đua với chủ đề “Đổi mới, sáng tạo trong dạy và học” và xét khen thưởng năm học 2018 - 2019 như sau:

1. Nội dung các tiêu chí thi đua

Thực hiện theo 08 lĩnh vực công tác với tổng số điểm các tiêu chí thi đua là 100 điểm (có Danh mục các tiêu chí thi đua kèm theo).

2. Xét khen thưởng

2.1. Quy định chung

a) Xét khen thưởng theo khối, cụm thi đua;
b) Lấy tổng số điểm các tiêu chí thi đua từ cao xuống, trường hợp nhiều Đại học, Học viện, Trường Đại học, Trường Cao đẳng sư phạm (sau đây gọi chung là trường) trong một khối, cụm thi đua có tổng điểm số các tiêu chí thi đua bằng nhau thì ưu tiên xét trường có nhiều sản phẩm đổi mới, sáng tạo đã được Bộ thẩm định, đánh giá;

c) Hạ bậc khen thưởng hoặc không xét khen thưởng đối với trường không tổ chức thực hiện phong trào thi đua hoặc tổ chức phong trào thi đua hình thức, kém hiệu quả, chạy theo thành tích, nội bộ mất đoàn kết, dễ xảy ra vi phạm nghiêm trọng quy chế thi, tuyển sinh; vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức người học; không trung thực trong việc bảo vệ, đánh giá luận văn, luận án, đề tài nghiên cứu..., làm ảnh hưởng đến môi trường giáo dục của nhà trường và của ngành.

2.2. Xét tặng Cờ thi đua của Bộ

Cờ thi đua của Bộ Giáo dục và Đào tạo xét tặng cho trường tiêu biểu xuất sắc, dẫn đầu phong trào thi đua, cụ thể: mỗi khối/cụm được xét tặng 01 Cờ.

2.3. Xét tặng Bằng khen của Bộ trưởng

Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo được xét tặng cho những trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được bình xét trong phong trào thi đua, cụ thể:

- a) Đối với khối, cụm thi đua có dưới 05 trường: xét 01 trường;
- b) Đối với khối, cụm thi đua có từ 05 trường trở lên đến dưới 10 trường: xét không quá 02 trường, liền kề trường dẫn đầu;
- c) Đối với khối, cụm thi đua có từ 10 trường trở lên: xét không quá 03 trường, liền kề trường dẫn đầu.

3. Các khối, cụm thi đua

Khối, cụm thi đua	Đơn vị tổ chức đánh giá
Các trường thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội	Đại học Quốc gia Hà Nội
Các trường thuộc Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh	Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh
Các trường thuộc Đại học Thái Nguyên	Đại học Thái Nguyên
Các trường thuộc Đại học Đà Nẵng	Đại học Đà Nẵng
Các trường thuộc Đại học Huế	Đại học Huế
Các trường thuộc các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các trường tư thục đóng trên địa bàn tỉnh (mỗi tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương là một khối thi đua)	Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương
Các trường thuộc các bộ, ngành Trung ương (mỗi bộ, ngành Trung ương có trường là một khối thi đua)	Cơ quan làm công tác thi đua, khen thưởng của bộ, ngành chủ quản
Các trường trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo và các trường dân lập: Chia thành 3 cụm thi đua - Cụm 1: 12 trường Sư phạm; - Cụm 2: 12 trường phía Bắc; - Cụm 3: 06 trường phía Nam; - Cụm 4: 06 trường khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ; - Cụm 5: các trường Dân lập (mỗi cụm cử khối trường / cụm trường theo năm học và báo cáo về Vụ Thi đua – Khen thưởng)	Vụ Thi đua – Khen thưởng, Bộ Giáo dục và Đào tạo

4. Tổ chức thực hiện.

3.1. Trách nhiệm khối thi đua trực thuộc tỉnh, Bộ, Đại học Quốc gia, Đại học vùng

a) Trưởng khối thi đua hướng dẫn các trường trong khối cụ thể hóa các tiêu chí thi đua, tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua;

b) Kết thúc năm học, các trường tự thẩm định, đánh giá minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo và chấm điểm kết quả thi đua; gửi báo cáo đánh giá, chấm điểm, kết quả thẩm định minh chứng, sản phẩm về trưởng khối trước ngày 31 tháng 7 năm 2019. Trường hợp các minh chứng, sản phẩm ngoài khả năng thẩm định của trường, đề nghị gửi về Trưởng khối, lập hội đồng thẩm định đánh giá;

c) Trưởng khối thi đua thành lập Hội đồng thẩm định các minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo của các trường (nếu có); tổ chức, đánh giá, suy tôn kết quả thi đua của các trường trong khối thi đua; gửi báo cáo kết quả đánh giá chấm điểm, kết quả thẩm định minh chứng, sản phẩm và đề nghị xét khen thưởng về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) và email vutdkt@moet.gov.vn trước ngày 25 tháng 8 năm 2019.

3.2. Trách nhiệm của các trường, cụm thi đua trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo

a) Trách nhiệm của Trường cụm

Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động của cụm thi đua; tổ chức cho các trường trong cụm thi đua trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, học tập kinh nghiệm, giới thiệu mô hình mới, cách làm hay..., bàn các biện pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, giới thiệu các biện pháp phòng chống bệnh thành tích, tuyên truyền, nhân rộng các điển hình tiên tiến có những đổi mới, sáng tạo trong dạy và học;

Kết thúc năm học, gửi báo cáo đánh giá việc thực hiện kế hoạch hoạt động của cụm thi đua trong năm học về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) và qua email vutdkt@moet.gov.vn trước ngày 15 tháng 8 năm 2019.

b) Trách nhiệm của các trường

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua; tổ chức thực hiện có hiệu quả phong trào thi đua;

- Tham gia đầy đủ các hoạt động của cụm thi đua; xây dựng, giới thiệu và tuyên truyền các mô hình mới, cách làm hay, gương điển hình tiên tiến có nhiều đổi mới, sáng tạo trong dạy và học để có các biện pháp phòng chống bệnh thành tích trong giáo dục, các đơn vị trong cụm thi đua cùng nghiên cứu, học tập và nhân rộng;

- Kết thúc năm học, tổ chức tự thẩm định, đánh giá minh chứng, sản phẩm đổi mới, sáng tạo và chấm điểm kết quả thi đua; gửi báo cáo, kèm minh chứng, sản phẩm bằng văn bản và bản mềm điện tử về các đơn vị phụ trách các lĩnh vực công tác thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31 tháng 7 năm 2019 (xem phụ lục tên các đơn vị phụ trách đính kèm);

3.3. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ được giao phụ trách đánh giá

a) Kiểm tra, đôn đốc các trường trong việc thực hiện phong trào thi đua do đơn vị được giao phụ trách;

b) Thẩm định báo cáo, minh chứng, sản phẩm, đánh giá, chấm điểm các trường trực thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trường hợp minh chứng, sản phẩm ngoài khả năng thẩm định, đơn vị được giao phụ trách đánh giá đề xuất, lập Hội đồng đánh giá để thẩm định minh chứng, sản phẩm; gửi kết quả chấm điểm về Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trước ngày 25 tháng 8 năm 2019.

3.4. Trách nhiệm của Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ

Tổng hợp kết quả, đề nghị khen thưởng của các khối, cụm thi đua; kết quả đánh giá, chấm điểm của các đơn vị thuộc Bộ được giao phụ trách đánh giá đối với các trường trực thuộc Bộ; trình xin ý kiến Hội đồng Thi đua - Khen thưởng Bộ; trình Bộ trưởng xem xét, quyết định khen thưởng.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) để xem xét giải quyết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Bộ, ngành Trung ương (để phối hợp);
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (để phối hợp);
- Ban TĐKTTW (để phối hợp);
- Các Thứ trưởng (để chỉ đạo);
- Công đoàn GDVN (để phối hợp);
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ (để thực hiện);
- Cổng thông tin điện tử Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, Vụ TĐKT (15).

KT. BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nghĩa

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH

Các Vụ, Cục phụ trách các lĩnh vực công tác khối giáo dục đại học
năm học 2018-2019

(Kèm theo Công văn số ~~4264~~ 4264/BGDĐT-TĐKT ngày 25 tháng 10 năm 2018)

TT	Lĩnh vực công tác	Đơn vị phụ trách	Địa chỉ email
1.	Công tác đào tạo	Vụ Giáo dục Đại học	vugddh@moet.gov.vn
2.	Hoạt động khoa học và công nghệ	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	vukhcnmt@moet.gov.vn
3.	Công tác hội nhập quốc tế	Cục Hợp tác quốc tế	cuchtqt@moet.gov.vn
4.	Quản trị đại học	- Thanh tra; - Vụ Tổ chức cán bộ; - Vụ Pháp chế	thanhtra@moet.gov.vn vutccb@moet.gov.vn vupc@moet.gov.vn
5.	Công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục	Cục Quản lý chất lượng	cucqlcl@moet.gov.vn
6.	Công tác cơ sở vật chất	Cục Cơ sở vật chất và Thiết bị trường học, Đồ chơi trẻ em	cuccsvctbth@moet.gov.vn
7.	Công tác kế hoạch, tài chính	Vụ Kế hoạch tài chính	vukhtc@moet.gov.vn
8.	Công tác sinh viên	- Vụ Giáo dục chính trị và Công tác học sinh, sinh viên; - Vụ Giáo dục thể chất	vugdctcthssv@moet.gov.vn vugdte@moet.gov.vn
9.	Tổng hợp chung	Vụ Thi đua – Khen thưởng	vutdkt@moet.gov.vn

Quản

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH MỤC TIÊU CHÍ THI ĐUA

(kèm theo Công văn số 4934/BGDĐT-TĐKT ngày 25 tháng 10 năm 2018)

TT	NỘI DUNG TIÊU CHÍ THI ĐUA	Điểm (đề xuất)
1. Công tác đào tạo (Vụ GDDH)		20
1.	Có biện pháp phòng ngừa, phát hiện, xử lý kịp thời mọi hành vi, biểu hiện tiêu cực trong dạy, học	1
2.	Đã xây dựng và công bố công khai các tiêu chí thi đua cụ thể, thiết thực, có đầy đủ cơ sở khoa học, minh chứng rõ ràng, phù hợp với thực tế	1
3.	Xác định chỉ tiêu tuyển sinh đảm bảo năng lực đào tạo theo quy định hiện hành và thực hiện hiệu quả, đúng thông tin đã công bố	1
4.	Thực hiện tuyển sinh theo quy định, quy chế tuyển sinh hiện hành và đúng thông tin của đề án/ thông tin tuyển sinh đã công bố	1
5.	Có giải pháp cải tiến, nâng cao hiệu quả công tác quản lý đào tạo theo tín chỉ	1
6.	Ứng dụng đồng bộ công nghệ thông tin trong tổ chức, quản lý đào tạo; trong học tập và giảng dạy, kiểm tra, đánh giá bảo đảm chính xác, khách quan, công bằng, công khai, minh bạch	1
7.	Thực hiện liên kết đào tạo trong và ngoài nước đúng quy định; đảm bảo chất lượng đào tạo	1
8.	Có giải pháp tích cực phòng ngừa và xử lý bệnh thành tích trong giáo dục	1
9.	Có hợp tác với các doanh nghiệp, nhà tuyển dụng để tạo nơi thực tập cho sinh viên	1
10.	Có kế hoạch và lộ trình cụ thể trong việc giảng dạy và học ngoại ngữ để cam kết đảm bảo chuẩn năng lực ngoại ngữ tối thiểu theo quy định đối với người học sau khi tốt nghiệp.	1
11.	Có báo cáo xây dựng, cập nhật và phát triển chương trình đào tạo theo đúng quy định.	1
12.	Có sự tham gia của doanh nghiệp/ đơn vị tuyển dụng trong quá trình xây dựng, cập nhật và phát triển chương trình đào tạo	1
13.	Có tổ chức đào tạo các chương trình chất lượng cao và số lượng chương trình tăng thêm so với năm học trước để đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực chất lượng cao	1
14.	Có đội ngũ giảng viên cơ hữu đảm bảo đúng quy định được giao nhiệm vụ đào tạo	1
15.	Tỷ lệ giảng viên / người học đảm bảo theo quy định và năm sau cao hơn năm trước	1
16.	Tỷ lệ giảng viên là GS, PGS, TS trên tổng số giảng viên cơ hữu năm sau cao hơn năm trước	1
17.	Nghiêm túc thực hiện cam kết chuẩn đầu ra đối với các chương trình đào tạo và công bố công khai	1
18.	Có thu thập và xử lý kết quả đánh giá của sinh viên về chương trình đào tạo, giảng viên, tổ chức giảng dạy, nghiên cứu khoa học; kết quả đánh giá năm sau tốt hơn năm trước	1
19.	Có thu thập và xử lý kết quả đánh giá của các nhà tuyển dụng đối với sinh viên của nhà trường; kết quả đánh giá năm sau tốt hơn năm trước	1
20.	Có giải pháp đột phá góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của nhà trường	1
2. Hoạt động khoa học và công nghệ (Vụ KHCN&MT)		15
21.	Có nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ và tương đương trở lên được phê duyệt mới	1
22.	Có nhiệm vụ khoa học công nghệ phê duyệt mới có hỗ trợ từ các đối tác nước ngoài	1
23.	Có số công trình khoa học được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành trong nước và quốc tế tăng so với năm học trước	1

Quản

24.	Có tổ chức Hội thảo khoa học quốc tế	1
25.	Có thông tin hoạt động Khoa học công nghệ được đăng trên trang Website của đơn vị (Danh mục, sản phẩm của các nhiệm vụ khoa học công nghệ, hội nghị, hội thảo, nghiên cứu khoa học sinh viên...)	2
26.	Có tối thiểu 20% sinh viên đại học tham gia nghiên cứu khoa học	1
27.	Có giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp Bộ, tỉnh, nhà nước, quốc tế dành cho cán bộ, giảng viên và sinh viên được trao trong năm học	1
28.	Có bằng sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp	2
29.	Có bài báo quốc tế được công bố trên các tạp chí thuộc ISI hoặc Scopus tăng so với năm học trước	2
30.	Tổng kinh phí hoạt động KHCN ngoài ngân sách sự nghiệp KHCN tăng tối thiểu 15% so với năm học trước	1
31.	Không có nhiệm vụ khoa học công nghệ quá hạn	1
32.	Thực hiện đầy đủ, đúng thời hạn các báo cáo về hoạt động khoa học do Bộ Giáo dục và Đào tạo yêu cầu	1
3. Công tác hội nhập quốc tế (Cục IITQT)		10
33.	Có chiến lược, kế hoạch cụ thể về hội nhập quốc tế	1
34.	Có bộ phận chuyên trách về hợp tác và hội nhập quốc tế; thực hiện tốt chế độ báo cáo về hợp tác quốc tế	1
35.	Có thỏa thuận, ghi nhớ hợp tác với nước ngoài còn hiệu lực trong năm học	1
36.	Có đề án, dự án hợp tác với nước ngoài do nước ngoài tài trợ trong năm học	1
37.	Có chương trình đào tạo giảng dạy bằng tiếng Anh cho sinh viên chính quy	1
38.	Có liên kết đào tạo với nước ngoài trong năm học	1
39.	Có sinh viên nước ngoài đến học tại trường dài hạn	1
40.	Có người nước ngoài đến nghiên cứu và giảng dạy	1
41.	Có giảng viên được cử đi đào tạo dài hạn (thạc sĩ, tiến sĩ) ở nước ngoài trong năm học	1
42.	Có hội thảo, hội nghị quốc tế tổ chức tại trường trong năm học	1
4. Quản trị đại học (Thanh tra, Vụ TCCB, Vụ Pháp chế)		10
43.	Có tổ chức thanh tra nội bộ theo quy định và có văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ của thanh tra nội bộ	1
44.	Có kế hoạch thanh tra, kiểm tra nội bộ hàng năm và tổ chức hoạt động thanh tra có hiệu quả; thực hiện đầy đủ báo cáo, tố cáo và công tác phòng, chống tham nhũng của nhà trường theo định kỳ và theo yêu cầu của thanh tra Bộ	1
45.	Có ít nhất 80% cán bộ chuyên trách công tác thanh tra được bồi dưỡng cấp chứng chỉ; tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nghiệp vụ do Thanh tra Bộ tổ chức hàng năm, có chế độ chính sách phù hợp đối với cán bộ thanh tra	1
46.	Đã xây dựng và ban hành quy chế tổ chức, thực hiện lộ trình tự chủ nhà trường theo quy định	1
47.	Đã thành lập Hội đồng trường, Hội đồng quản trị và tổ chức hoạt động theo quy định	1
48.	Xây dựng và thực hiện chiến lược phát triển Nhà trường ngắn hạn và dài hạn	1
49.	Thực hiện dân chủ trong quản lý và điều hành hoạt động của nhà trường; quản lý, sử dụng, đào tạo, bồi dưỡng, thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý, giảng viên và người lao động theo quy định; có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	1
50.	Thành lập tổ chức pháp chế hoặc bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định	1
51.	Thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật trong nhà trường	1

52.	Tham gia ý kiến đối với các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì soạn thảo gửi lấy ý kiến; kiến nghị, đề xuất sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế các quy định có nội dung bất cập, không còn phù hợp	1
5. Công tác đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục (Cục QLCL)		15
53.	Có bộ phận phụ trách về đảm bảo chất lượng; Có kế hoạch triển khai công tác đảm bảo chất lượng giáo dục hằng năm (trong đó có kế hoạch cải tiến nâng cao chất lượng sau đánh giá), kế hoạch được thực hiện và có các báo cáo đầy đủ, đúng quy định	2
54.	Cơ sở giáo dục đã hoàn thành tự đánh giá, báo cáo tự đánh giá được cập nhật và báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo theo quy định	2
55.	Cơ sở giáo dục đã được đánh giá ngoài hoặc được công nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng giáo dục bởi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục trong nước hoặc quốc tế	3
56.	Có chương trình đào tạo được đánh giá, công nhận bởi tổ chức đánh giá/kiểm định chất lượng giáo dục trong nước hoặc quốc tế	3
57.	Có cán bộ, giảng viên đã hoàn thành chương trình đào tạo kiểm định viên hoặc được cấp thẻ kiểm định viên	1
58.	Thực hiện việc kê khai các thông tin về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục trên các phần mềm của Bộ Giáo dục và Đào tạo theo đúng quy định	2
59.	Tham dự đầy đủ các hội thảo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo tổ chức	1
60.	Các thông tin về hoạt động đảm bảo và kiểm định chất lượng giáo dục được đăng tải và cập nhật trên website của cơ sở giáo dục	1
6. Công tác cơ sở vật chất (Cục CSVC)		10
61.	Có chính sách thu hút các nguồn vốn đầu tư ngoài ngân sách, bao gồm: thu hút tài trợ từ cựu học viên, thu hút từ các doanh nghiệp, các cơ quan tổ chức quốc tế để xây dựng cơ sở vật chất, đầu tư thiết bị đào tạo và nguồn học liệu	1
62.	Có quy hoạch được phê duyệt, diện tích đất đủ đáp ứng yêu cầu tuyển sinh	1
63.	Có kế hoạch mua, bảo dưỡng, đánh giá cải tiến cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo, công nghệ thông tin và nguồn học liệu	1
64.	Mạng lưới công nghệ thông tin hiện đại và được đầu tư đồng bộ	1
65.	Có thư viện số hiện đại, kết nối được với các thư viện bên ngoài	1
66.	Phòng thí nghiệm, phòng chức năng được đầu tư bổ sung mới, hiện đại	1
67.	Thực hiện chế độ báo cáo đầy đủ, đúng quy định	1
68.	Thực hiện tốt các quy định về đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo và thư viện, bảo quản, khai thác và sử dụng có hiệu quả, đúng mục đích	1
69.	Ký túc xá sinh viên hiện đại, sạch sẽ và an toàn	1
70.	Thu hút được nguồn tài trợ trong nước và nước ngoài	1
7. Công tác kế hoạch, tài chính (Vụ KIITC)		10
71.	Có quy chế chi tiêu nội bộ	1
72.	Có kế hoạch và thực hiện công tác tự kiểm tra tài chính, kế toán	1
73.	Có báo cáo thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các đơn vị quản lý hành chính; báo cáo thực hiện quy định phân phối kết quả tài chính hoặc sử dụng kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên trong năm đối với đơn vị sự nghiệp ngoài công lập	1
74.	Có báo cáo quản lý thu – chi tài chính, tài sản, báo cáo quyết toán và các công tác báo cáo khác	1
75.	Xây dựng và nộp báo cáo kế hoạch đào tạo, dự toán hàng năm đúng hạn	1

76.	Có báo cáo về công tác ODA, NGO và các nguồn tài trợ khác	2
77.	Có báo cáo về công tác đầu tư và các dự án hoàn thành	1
78.	Thực hiện chế độ công khai đầy đủ, đúng quy định	2
8. Công tác sinh viên (Vụ GDTC, Vụ GDCT&CTHSSV)		10
79.	Có kế hoạch và thực hiện đúng, đầy đủ công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho sinh viên theo hướng dẫn của Bộ	1
80.	Có kế hoạch triển khai hiệu quả việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh	0.5
81.	Tổ chức các hoạt động ngoại khóa, diễn đàn, đối thoại với sinh viên, sinh hoạt chuyên đề về giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; cuộc thi văn hóa, văn nghệ cho sinh viên	1
82.	Xây dựng và triển khai thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa trong trường học	0.5
83.	Có kế hoạch triển khai Chương trình phối hợp giữa ngành Giáo dục với Đoàn thanh niên Công sản Hồ Chí Minh. Tổ chức tốt các hoạt động tình nguyện và chương trình tiếp sức mùa thi	0.5
84.	Đảm bảo an ninh, trật tự trong trường học; không để xảy ra vụ việc về an ninh, trật tự, tội phạm xã hội, an toàn giao thông liên quan đến sinh viên	0.5
85.	Có trung tâm/bộ phận chuyên trách công tác tư vấn, hỗ trợ sinh viên hoạt động hiệu quả	0.5
86.	Có kế hoạch và triển khai tốt các hoạt động hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp	0.5
87.	Tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục thể chất theo qui định; Tổ chức các hoạt động (giải thi đấu) thể thao cho học sinh, sinh viên trong nhà trường; Có tham gia các giải thi đấu thể thao khu vực hoặc toàn quốc; có câu lạc bộ thể thao cho học sinh, sinh viên	1
88.	Có tổ chức tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ Nhà giáo làm công tác GDTC	1
89.	Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác giáo dục thể chất, thể thao tăng so với năm học trước; có đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng và đạt chuẩn theo quy định	1
90.	Thực hiện tốt công tác y tế trường học, 100% sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và có báo cáo đầy đủ	1
91.	Làm tốt công tác phòng, chống tai nạn thương tích đối với học sinh, sinh viên	1
Tổng điểm 08 lĩnh vực công tác:		100

Quỹ